

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 07/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang

Bà Trương Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Thị D, sinh ngày: 10/10/1995, tại thị xã LM, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị O; bị cáo chưa có chồng con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Hồng N**, sinh năm: 1988 – Công ty Luật A thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 20/13 Nguyễn Văn D, phường 6, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Huỳnh Quỳnh A**, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: ấp PT A, xã PT, huyện CT, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Văn N, sinh năm: 1993; Nơi cư trú: ấp TH, xã TP, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Trần Hải Nhật B, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: Khu vực BT, phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Trần Thanh Đ, sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Khu vực BH, phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Nguyễn Thanh K, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khu vực BH, phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Bùi Thanh Ph, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: ấp Tân Trị 1, xã Tân Phú, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Lê Thành P, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: ấp Bình Trung, xã Long Bình, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Nguyễn Văn S (B), sinh năm: 1990; Đăng ký thường trú: ấp 3, xã Thuận Hòa, huyện LM, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

Trần Văn Th, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

Phan Thị P1, sinh năm: 1959; Nơi cư trú: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

Phạm Thị Bá Th1, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

Ngô Thị D, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Khu vực 4, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 40 phút, ngày 11/10/2021, Công an phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị D có hành vi dùng chai dung dịch cồn tấn công vào vùng trán bên trái của ông Huỳnh Quỳnh A - Cán bộ Công an thị xã LM đang làm nhiệm vụ tại Cơ sở cách ly y tế tập trung số 05, Trường Trung học cơ sở Trịnh Văn Th (Cơ sở cách ly) khi D đang vi phạm nội quy tại Cơ sở cách ly.

Quá trình điều tra cũng đã xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 10/10/2021, D di chuyển từ số 61/2C, Quốc lộ 1A, ấp NL, xã BĐ, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh về đến Chốt kiểm soát dịch COVID-19 tại cầu Giồng Sao thuộc khu vực BH, phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang để khai báo và được hướng dẫn đưa vào Cơ sở cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 tại Trường Trung học cơ sở Trịnh Văn Th. Do D tiêm vắc xin ngừa COVID-19 mũi 02 chưa qua 14 ngày (tiêm mũi 2 vào ngày 04/10/2021) do đó thuộc trường hợp phải cách ly tập trung 07 ngày, kể từ ngày về địa phương. Ngay sau khi tiếp nhận D vào Cơ sở cách ly thì ông Quỳnh A, Tổ trưởng phụ trách khu cách ly trên đã tiến hành thông báo, giải thích nội quy của Cơ sở cách ly cho D, đồng thời, ông Quỳnh A trực tiếp giao Quyết định số: 3014a/QĐ-BCĐ ngày 10/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thị xã LM cho D. D được đưa vào thực hiện cách ly tại phòng có ký hiệu: 6A1/7A1 là phòng ở tầng trệt thuộc dãy phòng tiếp giáp với cổng rào phía trước của Cơ sở cách ly.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, D tự ý rời khỏi khu vực cách ly trong tình trạng không đeo khẩu trang đi đến cổng của Cơ sở cách ly, tiếp xúc trực tiếp với ông Trần Văn Th (là cha ruột của D) để giao, nhận thức ăn do ông Thêm mang vào. Ông Th có đeo khẩu trang nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn (dưới 02 mét). Lúc này, lực lượng đang thi hành công vụ tại Cơ sở cách ly gồm ông Anh, ông Trần Hải Nhật B và ông Trần Thanh Đ phát hiện sự việc nên tiến hành nhắc nhở rồi phối hợp với Công an phường VT lập biên bản về việc vi phạm nội quy của Cơ sở cách ly đối với D. Trong đó, ông Anh là người trực tiếp lập biên bản rồi đọc lại cho D và ông Th nghe, biên bản thể hiện rõ nội dung vi phạm của D và thành phần tham dự có ông Anh là “Tổ trưởng phụ trách khu cách ly”. Sau khi nghe xong biên bản thì D và ông Th không ký tên vào biên bản rồi ông Thêm bỏ ra về, còn D bỏ đi vào phòng. Lúc này, ông Anh tiến hành lập biên bản về việc D và ông Th không ký tên vào biên bản với sự tham gia của hai người chứng kiến sự việc gồm anh Bùi Thanh Ph và anh Huỳnh Trung L là những người đang thực hiện cách ly tại Cơ sở cách ly.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 11/10/2021, D tiếp tục tự ý rời khỏi khu vực cách ly để đi ra ngoài cổng của Cơ sở cách ly. Ngay sau đó, lực lượng đang thi hành công vụ tại Cơ sở cách ly gồm ông A, ông Nhật B và ông Đ phát hiện sự việc nên nhắc nhở thì D nói rằng mình không khỏe, cần được chăm sóc y tế. Lúc này, ông Nhật B tiến hành đo thân nhiệt của D là 36.5 độ, qua kiểm tra sức

khỏe của D ổn định nên ông Nhật B giải thích cho D nghe nhưng D không chấp hành mà nói chuyện lớn tiếng, đồng thời liên tục yêu cầu ông A trả lời về chức trách, nhiệm vụ của ông A tại Cơ sở cách ly. Khi đó, ông Anh một lần nữa giới thiệu rằng mình là “Tổ trưởng phụ trách Cơ sở cách ly”, còn ông Nhật B cũng giới thiệu thêm rằng ông A là “Cán bộ Công an hình sự của thị xã”. Trước thái độ không chấp hành của D, ông Anh mời Công an phường VT đến rồi tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc vi phạm nội quy của Cơ sở cách ly đối với D. Sau khi được giải thích, nhắc nhở một lúc thì D mới chấp hành và ký tên vào biên bản.

Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 11/10/2021, D gọi điện thoại cho ông Nguyễn Văn S (tên gọi khác là B) (là anh rể bà con D) nhờ đến Cơ sở cách ly để lấy đồ (tiền và trang sức) mang về. Khi đến, do ông Son không nắm được nội quy của Cơ sở cách ly nên đã đi đến khu vực hàng rào của Cơ sở cách ly để lấy đồ do D đưa ra trong tình trạng cả hai người đều có đeo khẩu trang nhưng không đảm bảo khoảng cách an toàn. Lúc này, ông Anh và ông Điền phát hiện sự việc nên mời D và ông Son làm việc thì D có lời lẽ thô tục chửi bới ông Quỳnh A. Khi đó, ông Quỳnh A đi đến đứng ở phía ngoài khu vực căng dây cách ly trước cửa phòng của D nhắc nhở nhưng D không chấp hành mà lấy một chai dung dịch cồn sát khuẩn, loại 0.5 lít có sẵn trong phòng (là vật dụng cá nhân của D) cầm trên tay phải rồi đi ra đứng nói chuyện với ông Quỳnh A. Ông Quỳnh A tiếp tục nhắc nhở, yêu cầu D chấp hành nội quy của Cơ sở cách ly và giải thích hành vi chửi bới lực lượng làm nhiệm vụ có thể bị xử lý về hành vi chống người thi hành công vụ. Khi đó, D nói: “Chỉ có Công an hình sự mới nói là chống người thi hành công vụ”, ông Anh một lần nữa giới thiệu: “Tôi là cán bộ Công an hình sự”. Khi ông Quỳnh A vừa nói xong thì D tiếp tục chửi bới rồi bất ngờ xông đến gần ông Quỳnh A, cách khoảng 0.5 mét và dùng chai dung dịch cồn đánh một cái theo hướng chéo từ trên cao xuống thấp trúng vào vùng phía trên đầu chân mày trái của ông Quỳnh A gây ra một dấu vết sưng phù. Ngay sau đó, ông Quỳnh A thông báo cho Công an phường VT tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối D về hành vi chống người thi hành công vụ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 163/21/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm thương tích gây tổn hại đến sức khỏe đối với ông Quỳnh A là: 03%

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS-TXLM, ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Trần Thị D ra trước Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị D phạm “Tội Chống người thi hành công vụ”. Và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Thị D từ 09-12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Huỳnh Quỳnh A không yêu cầu bị cáo Trần Thị D phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) mảnh nhựa, màu đỏ, kích thước (08x01)cm.

+ 01 (Một) mảnh nhựa, màu trắng, kích thước (08x03)cm.

+ 01 (Một) chai nhựa, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, vỏ ngoài có in chữ “Cồn 70 độ VP” màu trắng, có phần nắp đậy màu đỏ bằng nhựa bị gãy, trọng lượng hiện tại là 305gram, chiều cao của chai là 18cm, chu vi rộng nhất của chai là 23cm.

- Đối với 01 (Một) USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB có chứa 01 (một) file ghi âm ký hiệu M4A, dung lượng 10.9 MB, ghi lại nội dung cuộc nói chuyện giữa ông Huỳnh Quỳnh A, ông Trần Hải Nhật Bình với bị cáo Trần Thị D và cuộc nói chuyện qua điện thoại giữa bị cáo Trần Thị D với ông Trần Văn Thêm vào thời điểm rạng sáng ngày 11/10/2021 tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Luật sư Nguyễn Hồng Nh bào chữa cho bị cáo trình bày:

Thống nhất về tội danh xét xử đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51, tình tiết gia đình bị cáo có công với cách mạng được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Ngoài những tình tiết nêu trên, Luật sư bào chữa cho bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 do ông Quỳnh A không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi gây thương tích, chưa gây thiệt hại về tài sản tại khu cách ly. Và các tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 bao gồm: Bị cáo phạm tội nhất thời, bộc phát, đồng thời là lao động chính trong gia đình, bị cáo có bệnh nền hạ đường huyết, mẹ bị cáo bị bệnh động kinh. Ngoài ra, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ đó, Luật sư bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo hoặc tuyên hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam và tuyên trả tự do bị cáo tại phiên tòa.

Lời sau cùng của bị cáo Trần Thị D: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Văn Nh, Trần Hải Nhật B, Trần Thanh Đ, Nguyễn Thanh K, Bùi Thanh P, Lê Thành Ph, Phạm Thị Bá Th, Ngô Thị D1 vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy

tổ những người này đã có lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào khoảng 06 giờ, ngày 11/10/2021, bị cáo đã dùng nhiều lời lẽ xúc phạm và cầm chai dung dịch cồn sát khuẩn, loại 0,5 lít tấn công vào vùng phía trên chân mày trái của ông Huỳnh Quỳnh A - Tổ trưởng phụ trách khu cách ly trong Cơ sở cách ly y tế tập trung số 05 tại Trường Trung học cơ sở Trịnh Văn Th thuộc khu vực BH, phường VT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang gây tổn hại sức khỏe 03%. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị D là dùng vũ lực, cản trở ông Quỳnh A đang thi hành công vụ trong Cơ sở cách ly y tế tập trung phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thị xã LM. Nên cáo trạng số 26/CT-VKS-TXLM ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, điều khoản truy tố, xét xử bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM đã đề nghị là có cơ sở.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận định, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của người được giao thực hiện nhiệm vụ công vụ, không những cản trở người thi hành công vụ trong công tác đấu tranh phòng chống dịch bệnh COVID-19 mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Hiện nay, tình hình dịch bệnh COVID-19 trên cả nước nói chung, địa bàn tỉnh Hậu Giang nói riêng còn đang diễn biến phức tạp, khó lường. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, quy định quán triệt tất cả người dân đều phải chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 nhằm hạn chế sự lây lan của dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe, tính mạng con người là trên hết, trước hết. Thời gian qua, bên cạnh áp lực phải tập trung cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, Hậu Giang đã có nhiều nỗ lực trong việc tạo điều kiện để người dân từ ngoài tỉnh về địa phương. Đáng lẽ ra, bị cáo phải có ý thức

tự giác nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Ngược lại, bị cáo không tự giác chấp hành mà còn có hành vi cản trở người đang làm nhiệm vụ công vụ, đi ngược lại những nỗ lực chung của cả cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật vừa giáo dục, răn đe bị cáo vừa tuyên truyền, giáo dục mọi người dân đều phải có ý thức tự giác chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, góp phần ngăn chặn sự bùng phát của dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng cho bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên và Luật sư đề nghị áp dụng các tình tiết này là có căn cứ.

Đối với các tình tiết giảm nhẹ khác theo ý kiến của Luật sư bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định: Như đã phân tích nêu trên, hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch bệnh, gây dư luận trong xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của người được giao nhiệm vụ công vụ. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội tinh thần và sức khỏe của bị cáo ổn định, nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn thực hiện. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51, tình tiết bị cáo phạm tội nhất thời, bộc phát tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, căn cứ vào lý lịch của bị cáo thì cha, mẹ và em ruột của bị cáo vẫn còn trong độ tuổi lao động. Đối với việc bị cáo có bệnh nền hạ đường huyết, mẹ bị cáo bị bệnh động kinh thì vẫn chưa cung cấp được các tài liệu chứng cứ để chứng minh, hơn nữa các loại bệnh nêu trên vẫn chưa có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền là bệnh hiểm nghèo. Do đó, cũng không có căn cứ áp dụng thêm các tình tiết này cho bị cáo theo đề nghị của Luật sư bào chữa.

Từ những nhận định trên, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, lời luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến của người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử thống nhất, không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hình phạt cải tạo không giam giữ, biện pháp án treo đối với bị cáo; phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Huỳnh Quỳnh A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[9] Đối với hành vi dùng một chai dung dịch cồn sát khuẩn, loại 0.5 lít đánh ông Huỳnh Quỳnh A gây thương tích với tỷ lệ là 03% của bị cáo Trần Thị D có dấu hiệu của tội cố ý gây thương tích, quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, vào ngày 11/11/2021, ông Huỳnh Quỳnh A đã làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của D. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã LM không khởi tố vụ án và xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Trần Thị D là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135 và Điều 136, Điều 293, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/10/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) mảnh nhựa, màu đỏ, kích thước (08x01)cm.

+ 01 (Một) mảnh nhựa, màu trắng, kích thước (08x03)cm.

+ 01 (Một) chai nhựa, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, vỏ ngoài có in chữ “Cồn 70 độ VP” màu trắng, có phần nắp đậy màu đỏ bằng nhựa bị gãy, trọng lượng hiện tại là 305gram, chiều cao của chai là 18cm, chu vi rộng nhất của chai là 23cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2021 giữa cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã LM và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã LM).

- Đối với 01 (Một) USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB có chứa 01 (một) file ghi âm ký hiệu M4A, dung lượng 10.9 MB, ghi lại nội dung cuộc nói chuyện giữa ông Huỳnh Quỳnh A, ông Trần Hải Nhật Bình với bị cáo Trần Thị D và cuộc nói chuyện qua điện thoại giữa bị cáo Trần Thị D với ông Trần Văn Thêm vào thời điểm rạng sáng ngày 11/10/2021 tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Công an thị xã LM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền